
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Ambattha - Kinh Chúng Đức

<blockquote>Kalama tri ân bạn dieulienhoa67 ghi chép.</blockquote>

[04/09/2022 - 11:47 - dieulienhoa67]

Hôm nay là kinh số 3 Trường Bộ

Thời Đức Phật xứ Ấn Độ phân ra 16 vương quốc lớn, chưa kể những bộ tộc nhỏ. Cho đến hôm nay 2016 thì ở Ấn Độ vẫn còn rải rác 1 số triều đình địa phương. Mặc dù sau 1947 người Anh trao trả độc lại cho Ấn Độ thì toàn cõi Ấn Độ bao gồm Pakistan ...

Thời Đức Phật thì trong 16 vương quốc lớn, xứ Kosala là 1 xứ trù mật được xem là đế quốc lớn mạnh nhất, giàu có thịnh vượng. Chính vì chỗ này cộng với việc vua Pasenadi xứ Kosala là 1 vị minh quân. Đối với hàng tu sỹ, vua có sự trọng vọng nhất định. Nên trong xứ của vua, chúng ta thấy có rất nhiều vị Bà La Môn, các vị tu sỹ tiếng tăm được vua dành cho nhiều ân sủng đặc biệt. Chẳng hạn như vị Bà La Môn Okkharasali được vua chu cấp đời sống vật chất rất đầy đủ, rất tốt.

Lần đó khi Đức Thế Tôn đi đến ngôi làng gần chỗ ông Bà La Môn này, ông liền cử 1 người đệ tử là Ambattha rất giỏi, có trình độ học thức đến để thay mặt mình vấn an đức Phật, đồng thời tìm hiểu xem Đức Phật có đúng như lời đồn hay 0. Xem Ngài có đủ 32 tướng tốt và là bậc hiền trí, bậc giáo chủ xứng đáng với danh hiệu giáo chủ hay 0. Chúng ta phải biết rằng đối với tất cả các vị Bà La Môn học thức đương thời với đức Phật họ đều coi trọng 32 tướng tốt vì trong kinh Veda có ghi rõ ai thành tựu 32 tướng tốt thì người đó đáng tin, nói gì cũng tin được vì có 32 tướng này thì phải là bậc đại quý nhân.

Chàng thanh niên Bà La Môn Ambattha đã đến gặp Phật với 1 thái độ trịch thượng, vô phép vì anh nghĩ rằng sự phụ mình và trong nền tảng giáo dục anh hấp thụ từ bé thì Bà La Môn được xem là cao hơn dòng dõi vua chúa. 5:12

[06/09/2022 - 12:12 - dieulienhoa67]

Theo tín ngưỡng Bà La Môn thì Bà La Môn được sinh ra từ miệng vị Phạm Thiên. Vua chúa được sinh ra từ ngực của Phạm Thiên. Thương nhân sinh ra từ đầu gối còn lê dân sinh ra từ sinh ra từ bàn chân của Phạm Thiên.

Chúng ta đừng ngạc nhiên, vì hôm nay, chúng ta, những người ngồi trong room này, là ng VN, chúng ta cũng biết chuyện trong tử vi bói toán cho rằng có những người sinh ra từ bàn tay, bàn chân, ngực, chân của ông Huỳnh Đế, ảnh hưởng của tâu. 1 phần có những niềm tin quái lạ là do có những Bà La Môn giáo sỹ, họ đã nghĩ ra những điều đó để đầu độc tẩy não thiên hạ, để đòi đòi họ có vị trí chí tôn, giữ quyền lợi.

Thanh niên Ambattha theo lời thầy đến để quan sát Đức Phật, nhưng thanh niên này đến với thái độ vô lễ trịch thượng, 0 coi Đức Phật ra gì. Mọi sự bắt đầu từ đây. Đức Phật mới hỏi Ambattha rằng: không nên có thái độ như vậy vì nếu người hiểu rõ về nguồn gốc của người thì người sẽ thấy rằng dòng dõi Bà La Môn của người phải xét lại.

Thấy Ambattha có vẻ bất phục, Ngài mới hỏi xưa giờ người có nghe tổ sư của người các bậc thầy nói về nguồn gốc của người 0? Phật hỏi 3 lần như vậy mà Ambattha 0 trả lời vì ông biết nguồn gốc dòng dõi Bà La Môn của ông có vấn đề. Lúc đó Đế Thích thiên vương, trong đây gọi là Vaccerataniyakho (dạ xoa kim cương thủ) là người cầm chùy kim cương. Theo quy luật thì Đức Thế Tôn 0 hỏi ai quá 3 lần. Là do oai lực của Phật khiến cho như vậy. 10:11

[06/09/2022 - 01:56 - dieulienhoa67]

Khi chư Phật đã hỏi đến lần thứ 3, Đế Thích sẽ dần xếp. Khi hỏi như vậy đến lần thứ 3 mà Ambattha 0 trả lời, Đế Thích mới hiện ra. Ambattha nhìn thấy thì hoảng hồn nói rằng ng : bạch Sa Môn, xin Ngài nhắc lại câu hỏi . Lúc đó Phật mới hỏi: người có biết nguồn gốc của người hay 0? Dạ biết. Sẵn dịp này Đức Phật mới ể lại câu chuyện xưa. Thuở đó dòng Thích Ca có 1 ông vua Okkaka, vua này có 1 nữ nô lệ. Cô này sanh ra 1 đứa con tên là Kanha có nghĩa là hắc ám. Con nô lệ phải có tên như vậy. Chú bé này theo truyền thống Ấn Độ xưa có 2 cách để 1 người cùng đình thay đổi số phận. Là kiếm thật nhiều tiền hoặc đi xuất gia làm tu sỹ. Kanha đã chọn con đường đi tu trở thành 1 tu sỹ rất giỏi thần chú. Theo chúng tôi được biết tất cả các loại bùa chú trên thế giới 0 sánh được với bùa Bà La Môn Ấn Độ. Tại sao? Vì theo trong Kinh chính Đức Phật xác nhận thì Ấn Độ có những loại chú thuật như là Cittamani tương đương với tha tâm thông, Gandhara Mahagandhara tương đương với ngũ thông. Có loại bùa Culagandhara, Mahagandhara là ... có thể bay lên tới cõi Phạm Thiên.

Kanha đi tu làm tu sỹ, luyện bùa rất giỏi và trở về xin cưới công chúa. Vua Okkaka khinh miệt muốn lấy cây cung bắn Kanha để giết. Kanha 0 hề hấn gì mà trái lại cây cung 0 hoạt động được. Sau đó vua mới gả công chúa cho Kanha. Trong chú giải nói thêm về vua Okkaka 14:52

[06/09/2022 - 05:07 - dieulienhoa67]

Vua này là tổ tiên của dòng Thích Ca. Trong Chú Giải ghi vào thời sơ kiếp dòng Thích Ca có 1 vị vua tên là Mahasammata là vua đầu tiên, cũng là vị nguyên thủ đầu tiên trên trái đất làm vua theo cách dân chủ, được dân chọn theo tiêu chuẩn tài đức. Vua này chính là tiền thân của Bồ Tát Thích Ca. Sau đây là gia phả dòng tộc Thích Ca. Vua có 1 hoàng tử tên Rocha. Rocha làm vua có con trai là Vararocha, con trai vị này là Kalayana, con trai vị này là Varakalayana, con trai vị này là Manthatu, con trai vị này là Varamanthatu, con trai vị này là Avaro, con trai vị này là Uppavaro, con trai vị này là Makkhadevo, từ vị này truyền ngôi cho đến 84 ngàn đời vua thì đến vua Okkaka.

Vua này có 3 người đệ nhất, nhị, tam Okkaka. Vua đệ tam Okkaka có 5 hoàng hậu là Hattha - vui vẻ, Citta - xinh đẹp, Chantu - phồn thịnh, Chalini - , và Visakha - xinh đẹp. Mỗi hoàng hậu có 500 thị nữ hầu hạ.

Hoàng hậu lớn nhất trong số này, Hattha , có 4 con trai là Okkamukkha, Kakandu Karakandu, Hatthimico, Sinisuro. Và có 5 công chúa là Tiya, Suppiya, Ananda, Viccita, Viccitasena, sinh xong công chúa út thì bà từ trần.

Vị vua đầu tiên của dòng họ này là Mahasamatta chính là Bồ Tát, truyền xuống đến các đời con cháu. 23:15

[07/09/2022 - 11:57 - dieulienhoa67]

Rồi đến 1 vị tên là Mandhatu. Vị này cũng chính là Bồ tát đầu thai lại. Vào thời Phật Vipasshi thì Đức Bồ Tát là 1 người nghèo. Thấy Phật và chư Tăng khát thực thì chỉ có thể mua 1 chén mè, rang lên, rồi đứng từ xa chú nguyện rồi tung từng miếng mè vào bát của các vị. Bồ Tát nguyện rằng: nếu đây đúng là lòng chân thành chân chánh được Phật chứng, và nếu Phật đúng là bậc tối tôn như Bồ Tát mong đợi thì xin cho chén mè này đừng bị rơi mất 1 hạt nào. Nguyện xong rồi Bồ Tát đứng từ xa tung từng miếng mè vào hư không. Tất cả những miếng mè đó đều rơi hết vào bát của Đức Phật và chư Tăng. Ông vui quá nên nhờ phước đó sanh thiên và sanh ra đời đời rất giàu có. Có 1 đời sanh làm vua Mandhatu thì mỗi tháng vào ngày Bát Quan Trai sau khi tự phát nguyện thọ giới, Ngài chỉ cần vỗ tay 3 tiếng thì mưa châu báu vàng bạc từ trời rơi xuống. Sau đó vua Mandhatu chết đi. Trước khi chết được Đế Thích mời lên thiên cung thăm, thấy thiên cung đẹp nên Bồ Tát có ý chiếm đoạt. Tuy 0 thành nhưng do ác tâm đó phải băng hà và đọa địa ngục 1 tgian. Sau đó sanh trở lại làm vua Makhadeva, lại được thiên vương Đế Thích trời Đao Lợi thăm viếng và bảo thiên tử Matali

đánh xe đưa ngài xuống viếng các cõi địa ngục cho biết. Tôi kể để quý vị thấy dòng luân hồi nó dễ sợ như vậy.

Tới đời cuối cùng của 84 ngàn đời vua đó thì có 3 đời vua tên Okkaka. Vua Okkaka 1 là cha của Okkaka 2, ông này sinh ra Okkaka 3. Ông Okkaka 3 này có 5 bà hoàng hậu. Bà hoàng hậu lớn nhất có 9 người con. Sinh 9 người con, 4 trai 5 gái xong thì bà qua đời. Vua mới đi tìm 1 người trong hoàng tộc để điền vào chỗ trống. Dòng Thích Ca xưa nay 0 cưới người ngoài huyết thống. Đây là ngoại lệ vì theo khoa học thì hôn nhân cận huyết sẽ dẫn đến bệnh về mặt di truyền, có vấn đề về sk. Nhưng đây là những người có phước thì 0 bàn tới. Họ lấy người trong huyết thống là vì muốn dòng máu thuần chủng, 0 lai tạp. Vua cưới 1 người trong dòng tộc để lấp chỗ trống hoàng hậu đã mất. Bà này được vua cưng chiều, bà sinh 1 hoàng tử. Khi hoàng tử 5 ngày tuổi, bà bỗng đến gặp vua và vua hứa ban cho 1 đặc ân. Bà xin cho hoàng tử được kế vị. Vua 0 bằng lòng vì bà là hoàng hậu sau. Hoàng hậu 0 bằng lòng vì vua 0 thể nói sai lời. Vua bèn gọi 9 người con lại nói phụ vương bị gài vào thế kẹt. Nên phụ vương vẫn hứa, nhưng các con cần gì voi ngựa xe cộ, tất cả, cần gì cứ lấy, tìm 1 chỗ ẩn thân. Khi phụ vương qua đời thì quay về xử lý mẹ con hoàng hậu này.

9 người con, 5 gái 4 trai, đành ra đi. Cô chị cả lớn nhất dẫn em đi, có kẻ hầu người hạ đi theo. Họ đi ngang 1 miếng đất rất đẹp. Nhìn là thấy thích. Và nhìn thấy 1 đạo sỹ đang ẩn tu tại đó tên là Kappila. Vị này chính là Tiền thân Bồ Tát Thích Ca. Nghĩa là ngài thường xuyên có mặt lai rai trong dòng họ Thích Ca. Vị đạo sỹ này tu trong rừng, bữa đó thấy nơi đất này đẹp. Thú dữ mà rượt thú hiền tới đây là quên chuyện ác, đứng ngẩn ngơ chơi như 1 bầy nai hiền. Thú nhỏ bị rượt tới đây cũng 0 còn sợ chết nữa mà đứng lại làm thơ. Vị Kappila thấy vậy cho rằng đây là đất lành chim đậu nên cất am ở đây. Hôm đó thấy đoàn người công chúa hoàng tử này đi ngang. Nghe họ kể lại sự việc ông nói: nếu tìm chỗ để ẩn cư thì 0 đâu bằng chỗ này. Nếu muốn thì ta sẽ nhường rồi ta đi. Họ cảm tạ tấm lòng vị này nên gọi vùng đất này là Kapilavatthu (Ca Tỳ La Vệ), nghĩa là miếng đất của ông đạo sỹ Kappila 37:12

[08/09/2022 - 05:08 - dieulienhoa67]

Xong rồi, sau khi có chỗ an cư kie6n1quo6c1, cô chị cả đứng làm chủ hôn 4 em gái cho 4 em trai. Phần mình thì lẻ loi. 0 lâu sau đó cô bị chứng bệnh lạ giống bệnh hủ thì cô thuyết phục các em, sợ lây và mất mỹ quan, cho mình ở riêng. Các người em lấy đất và cò khô làm nhà trong rừng, có lui tới tiếp tế thức ăn. Lúc bấy giờ ở Paranasi q62n đó có 1 ông vua bị chứng bệnh y như vậy và cũng vào rừng sống chờ chết như cô chị cả công chúa này. Nhà vua vào rừng ăn trúng loại cây cỏ gì đó mà bỗng hết bệnh, khỏe mạnh trở lại. Trước khi đi thì vua đã nhường ngôi rồi, giờ trở về thì cũng 0 tiện nên ở tiếp trong rừng. Trong thời gian đó, có 1 đêm mưa gió ông nghe tiếng kêu la gào khóc của 1 người phụ nữ. Ông lấy làm lạ sao lại có người phụ nữ ở chốn hoang vắng này. Tiếng gào khóc lại lạnh lốt du dương. Sáng hôm sau ông mới lần theo hướng đó tìm tới thì thấy 1 am đất trong rừng. Ông hỏi thăm thì được trả lời rằng đó là công chúa con vua Maha Okkaka. Trong Chú Giải Trường Bộ kể rằng vua mới hỏi thêm 1 vài câu hỏi mà chỉ có giới hoàng tộc mới biết, để kiểm tra xem có phải thực là công chúa. Ông nghe trả lời thì biết là công chúa thật. Ông mới lui tới chăm sóc cho cô này rồi cuối cùng nàng cũng hết bệnh. Họ tìm cách nhờ các tiểu phụ nhân cho người thân 2 bên. Bên kinh đô Paranasi và bên mấy người em đến gặp. Hai người nên duyên với nhau. Dòng Thích Ca có thêm 1 quy định mới là có thể cưới hỏi với dòng vua Paranasi. Vì chỗ ở của vua kia là 1 gốc cây táo từng nên dòng vua của ông sau đó được gọi là Koliya, tổ tiên của vua Pasenadi, nên thời đức Phật, dòng Thích Ca vẫn xem vua Pasenadi là bà con có thể tiến hành hôn nhân, từ đó mới dẫn đến đại họa diệt môn Vidudapha. Vua Pasenadi quý Phật đến mức cho người về dòng Thích Ca để hỏi vợ. Dòng tộc Thích Ca mới chơi trác, do khinh khi mà họ gả cho vua 1 cô nữ tỳ. Cô này sinh ra Vidudapha. Lúc sinh hoàng tử này, vua cho người tới hỏi bà ngoại nên đặt tên hoàng tử là gì. Bà nói 1 cái tên khác rất đẹp. Nhưng người đưa tin bị lãng tai nên khi về đọc ra tên này. Tên này là tên của người hạ cấp. Nhưng do vua Pasenadi tôn trọng bà ngoại nên giữ nguyên tên như vậy. Hoàng tử lớn lên hồn nhiên 0 biết gì. Lần đó hoàng tử đi về thăm bên ngoại, là dòng tộc Thích Ca, đi cùng đoàn tùy tùng hùng hậu. không hề biết bên đó họ rất khinh thường. Khi trở về thì 1 người lính hầu quên đồ nên qua lại chỗ dòng tộc Thích Ca để lấy. Khi quay trở lại thì nghe 1 người cung nữ trong cung lau dọn bàn ghế, chỗ Hoàng tử mới ngồi. Vừa lau cô vừa nhiếc: chỗ này là con của đây tớ

mà bây giờ vọt lên thiên nga. Người hầu nghe lạ nên về kể cho hoàng tử nghe. Hoàng tử cho điều ra thì ra sự thật năm xưa nên nói 1 câu thế này: hôm nay họ lấy nước rửa chỗ ngồi của ta (do góm ghiếc) thì mai này ta sẽ lấy máu của họ để rửa chỗ ngồi. Kể từ đó hoàng tử âm thầm chờ dịp tàn sát dòng tộc Thích Ca.

1 ngày nọ chàng xưa quân tàn sát dòng tộc Thích Ca. 1 số chạy trốn thoát. Sau này khi Đức Phật viên tịch thì dòng Kapilavatthu vẫn cử người đến để thọ tang và xin rước Xá Lợi về thờ. Nhưng phần này rất ít. Ngài Ana khi viên tịch cũng chọn nơi viên tịch giữa 2 bờ sông. Ngài 0 muốn bên nội bên ngoại buồn. 48:15

[09/09/2022 - 06:03 - dieulienhoa67]

Ngài hóa hiện giữa dòng sông Rohini, chú nguyện rằng ta Niết Bàn rồi thì Xá lợi chia làm 2 phần, bên nội, bên ngoại, như vậy là chứng tỏ tất cả lúc đó còn. Nhưng trong cuộc truy sát của Virudapha thì có 1 số Thích tộc chạy lên núi và trở thành tổ tiên của dòng họ Moriya = Khổng tước = chim công, của vua Bindusara, cha ruột của Vua Asoka - A Dục. Khi Đức Phật kể lại câu chuyện này thì Ambattha được an ủi rất nhiều vì chàng biết rằng trong người mình có dòng máu của dòng vua Thích Ca và cũng ít nhiều có liên hệ với Đức Phật. Lòng chàng mới nguôi. Lúc bấy giờ đức Thế Tôn mới thông thả đứng dậy đi kinh hành, trước khi đi Ngài nói: còn thắc mắc gì cứ hỏi. Lúc này Đức Thế Tôn biết lòng chàng đã mềm hẳn, 0 còn hung hăng, ngạo mạn như trước. Chàng từ biệt đức Phật và trở về trình Sư phụ. Sư Phụ mới hỏi sự tình, đã gặp Đức Phật chưa. Chàng bảo đã gặp rồi và kể trung thực lại toàn bộ sự việc. Kể xong rồi thì ông thầy bực mình bảo ta tưởng ngươi giỏi, ai ngờ ngu dại hăng tiết vọt lại bị Đức Phật lật tẩy. Ông nói như vậy nhưng sau đó cũng tìm đến Đức Phật để cúng dường, nghe pháp và chứng quả Dự Lưu.

Thông qua câu chuyện này, Đức Phật xác định 1 điều quan trọng: giá trị 1 con người nằm ở tinh thần, 0 nằm ở vật chất hay quan điểm xã hội.

Trong câu chuyện Phật có đặt các vấn đề: vd 1 người vua chúa cưới 1 người Bà La Môn, sau đó người thuộc dòng vua chúa ấy có thể lên ngôi hay 0. Thì ông này xác nhận là 0. Ngài mới nói: nếu nói như vậy thì dòng Bà La Môn thấp hơn dòng dõi vua chúa chứ. Tại sao ngươi suy nghĩ như vậy? Rồi ngài hỏi luôn: hiện giờ Sp của người nhận chu cấp mọi thứ từ nhà vua, nhưng khi có chuyện cần, vua đâu có gặp trực tiếp thầy của ngươi, 2 người nói chuyện cách nhau 1 tấm màn. Như vậy trong mắt của dòng Sát Đế Ly thì dòng tộc Bà La Môn cũng chẳng là gì hết. Đức Phật nói như vậy là để bẻ tính ngạo mạn của anh chàng này. Xong rồi Phật nói: Thầy trò của ngươi mang tiếng là Bà La Môn nhưng cuộc sống 0 thành hạnh như các bậc Bà La Môn tiên bối, vì họ ly dục, 0 tích lũy tài sản, gia cầm, 0 chung chạ với phụ nữ, 0 có bất động sản... còn thầy trò ngươi mang danh Bà La Môn ăn sữ ngồi nhà mát ăn bát vàng vua ban nhưng thật sự thầy trò ngươi có tích lũy tài sản tư hữu, có sống chung chạ phụ nữ ... Sau khi Phật giải thích thì Ambattha mới quy phục. Tuy nhiên chàng có nể nhưng trong lòng có 1 chút nghi hoặc về 32 hảo tướng của Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn mới dùng thần thông cho Ambattha thấy đủ 32 hảo tướng của Ngài. Sau đó Ambattha đi về trình với Sư phụ. Nội dung bài kinh là như vậy.

Trong kinh này có 1 đoạn đáng lưu ý: Ngài hỏi Ambattha có biết hay 0, những người xuất gia thời nay tại Ấn độ, thì có nhiều hàng. Đức Phật kể ra hững hạng tu sỹ đương thời với các hình thức khổ tu khác nhau như là: có vị đi xin thức ăn đem về nấu nướng, có vị chỉ xin thức ăn đã nấu chín đem về hâm nóng rồi ăn, có vị chỉ ăn ngũ cốc do chính mình giã xay, có vị chỉ ăn ngũ cốc cần trực tiếp 0 xay giã, có vị hái trái rừng mà ăn, có vị 0 hái chỉ ăn toàn trái rụng.

Lý do kể chi tiết là vì trong chú giải nói, ng ta thấy có vị xuất gia mà còn đi nhúm lửa nấu nướng, nồi niêu xoong chảo dao kéo là 0 nên, có vị nói xuất gia mà còn giã xay ngũ cốc thì thô quá, bỏ vô miệng ăn luôn. Vị 0 ăn ngũ cốc là vì cho rằng ngũ cốc có được là do quá trình lao động sản xuất cực khổ, giờ mình tu hành mà ăn sản phẩm do người ta khổ công làm thì 0 có tới lắm, nên họ chỉ ăn trái rụng củ rễ hoang dã hái được. Có vị rớt ráo hơn lại cho rằng cây trái tuy vô tri nhưng vẫn có sức sống, bây giờ đang ở trên cây mà đi hái xuống coi như hình thức chiếm hữu thô bạo nên họ chỉ lượm trái rụng mà ăn.

Kể rõ như vậy để thấy đời sống tâm linh của Ấn Độ sâu sắc ghê gớm chứ 0 đơn giản như mình tưởng tượng. Đạo sỹ của Tàu thì hoặc là luyện đan làm thuốc, mặc áo bát quái lưỡng nghi đồ, sống

sung sướng, hoặc là u huyền, còn bên Ấn Độ 0 có. Người tu Ấn Độ về vật chất họ kiêng khem chay tịnh, về mặt tinh thần thì họ tu luyện thần chú hoặc là tu tập thiền định. Đỉnh cao của Bà La môn giáo là Phi Tướng Phi Phi Tướng. 1:01:10

[10/09/2022 - 11:28 - dieulienhoa67]

Chỉ có điều là họ tu tập theo quan điểm thường kiến, mong tìm 1 cảnh giới an nhàn sung sướng để tái sinh về đó yên thân, chứ 0 thấp như Tàu, VN, Chàm, Miên, Thái, Lào.

Sau khi giảng xong thì ông này đã trở thành 1 vị Thánh Sơ Quả. Trong Chú Giải kể thêm là sáng hôm đó trước khi gặp Ambattha thì Ambattha đứng dưới gốc xoài. Sáng đó Đức Thế Tôn đã biết rằng ngày hôm nay thanh niên Ambattha sẽ được Thầy cử đến gặp Như Lai. Sau khi cuộc đối thoại có phần gay gắt thì Sư phụ của Ambattha sẽ đến gặp Như Lai và chứng quả Dự Lưu. Vì lòng đại bi đó nên Đức Phật đã gặp Ambattha, từ đó mới là nhân duyên độ cho thầy Ambattha chứng quả Dự Lưu.

Đọc kinh cho biết thì thấy bình thường, nhưng có điểm này cần lưu ý, là nếu thầy Ambattha và không gặp đức Thế Tôn nghe Pháp rồi chứng quả Dự Lưu thì coi như chìm xuống luôn. Mất thì mất nhưng không biết kiếp nào hạt giống Bồ Đề mới chín muồi. Tại sao?

Vì muốn tự ngộ thì hoặc là bậc Độc Giác phải hơn 2 a tăng kỳ, còn thành bậc Chánh Đẳng Giác thì còn lâu hơn nữa, 4 A Tăng Kỳ. Nếu bây giờ mình có duyên lành chứng Thánh Quả mà 0 gặp được bậc Chánh Đẳng Giác thì sao? 1 là mình phải chuyên nguyện thành bậc Độc Giác, 2 là phải chờ bậc Chánh Đẳng Giác ra đời. Mà vị Chánh Đẳng Giác ra đời thì hiếm hoi vô cùng. Trong Kinh ghi rõ là từ thời Phật Nhiên Đăng cho đến nay, trong hệ vũ trụ 1000 tỷ thế giới này, 0 nói hệ khác, thì 4 A Tăng Kỳ nó lâu cỡ nào. 1 A Tăng Kỳ là 10 lũy thừa 140 kiếp trái đất. Từ đời Phật Nhiên Đăng đến giờ, trong 1 a tăng kỳ chỉ có 25 vị Phật thì chúng ta biết lâu cỡ nào. Bao nhiêu tỷ đại kiếp mới có vị Phật ra đời? 1 tỷ là 9 con số 0, mà đây đến 140 con số không. Cho nên có duyên lành chứng quả mà 0 gặp Phật thì mình chờ Phật sau sẽ rất lâu.

Điều thứ 2 còn rùng rợn hơn, 0 phải mình có duyên lành giải thoát rồi Phật ra đời là mình gặp Phật, cái đó chưa chắc. Trong kinh có ghi 8 cái chương duyên Athappathana, là 8 hoàn cảnh vô duyên. Phật ra đời mà mình là dân mọi rợ trong rừng sâu núi thẳm, 0 có văn hóa, 0 có nền tảng tâm linh, mình 0 có điều kiện gặp Phật hay các Thánh chúng. Phật ra đời mà mình sa đọa ở 1 cảnh giới nào đó, 0 làm người hay chư thiên, Phạm thiên. Phật ra đời mà mình 2 nhân, vô nhân, tức là người tái tục bằng tâm thấp kém thì nghe Đạo cũng 0 hiểu mà Phật cũng 0 cứu được mình. Khi Phật ra đời mà mình làm súc sinh thì Phật cũng cứu mình được. Phật ra đời mà mình là người khùng điên bầm sinh đui mù câm điếc bầm sinh cũng mệt. Phật ra đời mà mình có tà kiến cố định, khi mình mới phạm ngũ nghịch đại tội giết cha giết mẹ v.v. Điều quan trọng nhất là việc Phật ra đời mà mình được mang thân người, 2 cái này xảy ra đồng thời, thì cũng khó. Thêm cái khó nữa là được làm người Phật ra đời nhưng mình có OK hay 0. Nếu làm người mà như A Xà Thế thì cũng mệt. Hoặc Phật ra đời mà mình sanh làm người cõi Vô Tướng, hay cõi Vô Sắc. Những hoàn cảnh này được gọi là 8 hoàn cảnh vô duyên. Như ông đạo sỹ Alara, ông Asita Demila. Ông Alarakalama và ông... 2 ông dạy cho Bồ Tát. 1 ông thì tái sinh về Vô Sở Hữu xứ, 1 ông thì PTPPT xứ. Họ đắc thiên xong rồi tái sinh về cõi Vô Sắc. Ở đó 84 ngàn đại kiếp. Theo trong kinh nói thì lúc 2 ông tái sinh trở lại xuống đây thì trên trái đất này 0 còn vị Phật nào hết. Phải đợi A tăng kỳ sau thì mới có Phật ra đời.

Còn ông Asita ông bé Thái tử xong ông cười rồi khóc, vì sao? Ông cười vì biết đây là vị Phật vừa ra đời, thế giới sẽ được cứu độ. Ông khóc là vì ông biết mình vô duyên vô phần. Lúc đó ông đã 120t, sau khi gặp Thái Tử, ông về núi Himalaya và 1 tuần sau ông chết, tái sinh về cõi Vô Sắc PTPPT.

Các vị thấy dễ sợ 0? 1 người trí tuệ như vậy, tu hành như vậy nhưng 0 có duyên khiến cho khi gặp Phật thì quá muộn. Lúc đó ngài mới có 7 ngày tuổi thôi còn ông 120t và ông chỉ còn sống có 7 ngày nữa.

Cho nên chúng ta thấy đức Phật 0 bỏ lỡ cơ hội giúp ai chứng Thánh Quả.

Tiếp theo là 1 kinh có nội dung tương tự, tôi giảng luôn. Là kinh Chúng Đức - Sonadanda.

Ông Sonadanda này cũng giống ông Pokkarasadi ở chỗ là 1 tôn sư Bà La Môn lừng danh được nhà vua Bimbisara chu cấp rất đầy đủ. Hôm đó ông đứng trên lầu cao, thấy 1 đoàn người đi về bờ hồ mới hỏi người nhà thì được biết rằng Đức Phật, ông muốn đến thăm Đức Phật thì mấy vị BLM khác

mới cảm vì sợ ông mất tiếng tăm do ông có danh vọng lớn. Kinh này trong Chú Giải đã có nói, mọi người đã biết.

Ông Sonadanda nói rằng vị Sa môn Gotama cũng đáng để đến thăm. Nhưng trên đường đi ông có chút âu lo, sợ bị Đức Phật hỏi những điều 0 tiện trả lời thì sẽ mất mặt. Ông cũng hy vọng mong manh là Phật là bậc hiền trí chắc 0 đến nỗi. Khi vừa gặp thì Đức Phật biết ngay nên hỏi những vấn đề thuộc sở trường của ông. Khi vừa nghe ngài hỏi thì ông rất hoan hỷ. Vd như Ngài hỏi: 1 vị BLM cần có bao nhiêu điều kiện để được gọi là 1 vị BLM khả kính được mọi người tôn trọng cung kính lễ bái cúng dường.

Ông mới nói có 5 điều kiện: thứ 1 dòng dõi 0 có pha tạp huyết thống với giai cấp khác trong 7 đời. thứ 2 là tinh thông giáo lý của BLM giáo. thứ 3 có nhân dáng ngoại hình để coi, thứ 4 là có đời sống giới hạnh, thứ 5 là có kiên thức và trí tuệ,

Phật mới hỏi từng điều, dựa vào đó mà Ngài thuyết pháp. Nếu trong 5 điều này mà phải bỏ bớt 1 thì bỏ điều nào? Ông nói có thể bỏ điều thứ 3, tiêu chuẩn ngoại hình. Phật lại hỏi nếu phải bỏ thêm 1 điều nữa thì bỏ bớt điều gì? Ông nói có thể bỏ bớt tiêu chuẩn kiến thức về giáo lý. Điều kế tiếp nếu mà phải bỏ là có thể bỏ tiêu chuẩn về dòng dõi. Mấy người kia nghe tới đây thì 0 chịu nổi, họ mới nói có 5 tiêu chuẩn mà ông bỏ quá nhiều, hơn 1 nửa, mà vấn đề dòng dõi ông bỏ luôn. Đức Phật hỏi còn gì (có thể bỏ) nữa 0. Ông bảo 0, 2 cái sau bắt buộc phải giữ lại là giới hạnh và trí tuệ. Nếu thiếu thì 0 đáng cho người ta tôn kính nữa. Đức Phật chỉ hỏi, còn ông tfa3 lou72. Và khi xác định như vậy thì ông đứng về quan điểm của Đức Phật. 01:15:43

[11/09/2022 - 11:14 - dieulienhoa67]

Lúc đó các vị hác 0 đồng ý, ông liền nói: quý vị có thấy cháu của tôi 0? Có đủ 5 tiêu chuẩn như tôi nói, đầy đủ phẩm hạnh không thua kém tôi chút nào, nhưng nếu cháu tôi phạm 5 giới thì trong mắt các vị, cháu tôi có còn xứng đáng để kế thừa vị trí của tôi mai này hay 0?

Các vị kia 0 trả lời được. Nên ở đây, khi xác định xong rồi thì ông mới hỏi đức Phật sự khác biệt về khái niệm giới hạnh và trí tuệ theo Bà La Môn và giáo pháp Phật?

Phật bèn nhắc lại toàn bộ phần tu chứng của 1 Tỷ Kheo như đã thuyết trong kinh Sa Môn Quả. Quy trình tu tập đó là Tam Học được thực hiện tte6n công thức Chi - Quán song tu. Sau khi có được Chánh Tín, 1 người lia bỏ thế tục đi xuất gia, giữ trọn 4 thanh tịnh giới (mấy trăm học giới là 1, thu thúc lục căn là 2, sinh kế thanh tịnh là 3, thọ dụng các món nhu yếu trong là 4, từ đó vị Tỷ Kheo sống Chánh Niệm tỉnh giác với 4 niệm xứ và 4 pháp tức sự tỉnh thức trong từng hơi thở, từng sinh hoạt lớn nhỏ và từ nền tảng này, người hữu duyên sẽ tu tập Samatha để có thể cùng lúc chứng thiền định và Đạo quả. Nghĩa là ngay khi chưa tu chỉ hay quán thì 1 Tỷ kheo chân chính đã phải sinh hoạt và hít thở trong chánh niệm, sau đó mọi việc tính tiếp. Ngay khi xuất gia là thầy phải dạy những việc này. Nếu Thầy 0 dạy thì Thầy chịu trách nhiệm.

Trong Kinh giải thích: thời Đức Phật đời sống Chánh Niệm tỉnh giác đã được dạy ngay từ khi xuất gia. Vì sao? Vì cơ hội đắc quả của 1 vị Tỷ kheo, 0 bắt là bắt đầu từ lúc nào. Ngay khi nghe pháp Phật lần đầu tiên, khi tóc còn đầy đủ, thì đã có thể đắc quả rồi. Ngay khi có lòng tin Phật là mình đã giữ Chánh niệm rồi. Mình 0 biết sẽ đắc lúc nào. Nói chi là vị tu sỹ đáp y. 3 lý do chúng ta phải sống Chánh Niệm liên tục: 1. 2. 3. Chúng ta 0 biết chứng Thánh lúc nào. Chỉ cần thất niệm là chúng ta có thể mất đi biết bao nhiêu cơ hội chứng đắc. Vì trí tuệ, tuệ quán Vipassana chỉ có ở người Chánh niệm. 1:24:21

[12/09/2022 - 08:02 - dieulienhoa67]

Vấn đề là mình 0 biết mình sẽ đắc lúc nào. Thứ 2, mình 0 biết có thể tạo trọng nghiệp lúc nào. Khi thất niệm, mình có thể nói, làm, suy nghĩ những chuyện bậy bạ 0 thể tưởng được. Vd có 1 cú phone gọi vô, hỏi anh hay chị có nghe về người đi 0. Nếu có chánh niệm thì mình sẽ nói: ồ có biết. Có chuyện gì 0? Còn nếu 0 chánh niệm, mình sẽ bảo rằng biết rồi hỏi tới chuyện gì chuyện gì. Đầu bên kia sẽ nói xấu, mình nói theo. Mà nếu đối tượng đó tầm thường thì cũng tạo nghiệp mà nhẹ. Còn nếu đó là phi báng người tốt có tu học thì đó là đại trọng nghiệp mà mình 0 ngờ. Mình đang ở nhà 0 gặp ai, 0 cầm gươm đao giết ai, chỉ cầm có cái phone mà từ cái phone đó tạo ra trọng nghiệp lớn vô cùng.

Trong Kinh nói lý do Đức Phật bị Cinca vu oan, dù lúc đó Ngài 0 còn phiền não nữa, là do trong 1 kiếp trước Ngài từng có lần đi cùng 500 đệ tử trong rừng, đi ngang qua 1 vị tu sỹ đang ngồi thiền. Đi ngang qua thì ọ im lặng cuối đầu thì Bồ Tát ngài bắt mẫn ganh tỵ. Ngài nói người tu sỹ đó 0 tu hành gì, 0 có đạo hạnh, là bậc thầy hướng dẫn. Trong khi vị đạo sỹ đó đắc Tứ Thiên ngũ thông. Cho nên đời đời sanh ra là Bồ Tát cứ bị nghiệp quả bị người vu oan. Dù nhiều kiếp Ngài có phước đến độ được vua Trời Đế Thích quan tâm, mà vẫn bị quả vu oan bám lấy, chỉ vì 1 câu vu oan ngày xưa.

Có nhiều cảnh khiến ta tạo trọng nghiệp nếu 0 có Chánh niệm.

Ở Miến Điện có nhiều dòng thiền. Mỗi dòng thiền có nhiều thiền sinh. Sau mấy lần qua lại thì cũng có sự cố hơi đáng tiếc. Bên đó có mấy vị thiền Sư thuộc dòng thiền mà 0 được đa phần người Miến tôn trọng và nhìn nhận. Chẳng hạn như Người Miến thứ thiệt thì họ chỉ mê Mogok hoặc Pa Auk , còn dòng thiền Sumin, hoặc là của Ngài mới ghé ở bên Đức , có những vị thiền sư nào mà nói tiếng Anh, giao thiệp rộng với hành giả nước ngoài thì người Miến họ 0 thích. Theo họ thì những vị nào mà mở cửa thì vị ấy 0 phải là tinh chuyên, vì thứ thiệt thì 0 như vậy, 0 cần tới người ngoại quốc. Từ cái này nó dẫn tới cái kia. Chứ nếu bây giờ mình bắt chước người Miến mình bài xích thiền sư, quý nghĩ coi có phải trọng nghiệp hay 0. Nên nhớ cẩn thận.

Cho nên ở đây có 3 lý do mà hành giả phải giữ Chánh Niệm thường trực liên tục.

1. 0 biết mình có thể đắc Đạo lúc nào.
2. 0 biết mình có thể tạo trọng nghiệp lúc nào.
3. 0 biết mình chết lúc nào.

Cái này rất quan trọng. Vị tân sư đầu tiên là phải được Thầy dạy điều này.

Trong Tạng Luật còn nói rõ, mà trong khi người VN lại thờ ơ chỗ này: vị Hòa Thượng bốn sư phải có khả năng dạy căn bản (A Tỳ Đàm) cho tân Sư, đệ tử của mình biết rằng: toàn bộ vũ trụ này chỉ gồm danh sắc, 5 uẩn, 12 xứ, 18 giới. Toàn bộ vũ trụ này do duyên mà có, có rồi phải mất. Toàn bộ thế giới chúng sinh này chỉ có tâm, tâm sở và sắc pháp. Tối thiểu phải dạy như vậy.

Thứ 2. Vị hòa thượng phải có khả năng dạy cho đệ tử thế nào là Vipassana và Samatha, khác nhau chỗ nào, và tại sao con phải tu.

Trong Tạng Luật nói vị Hòa Thượng bốn sư mà muốn tế độ cho vị Tăng thọ Tỳ Kheo thì tối thiểu phải dạy cho đệ tử, chứ 0 đơn giản là đệ tử đến cúng 1 mâm lễ vật rồi Thầy cạo tóc cho và truyền giới mà đệ tử 0 biết gì. Điều này rất quan trọng. Nếu tùy tiện truyền giới, trao y bát, mà 0 dạy gì, thì mai này sẽ trở thành đại họa cho Đạo.

Ông Bà La Môn Sotadanda này cũng vậy. Sau khi được nghe Đức Thế Tôn giảng rồi thì ông cực kỳ hoan hỷ nên ông cung thỉnh Thế Tôn về nhà cúng dường trai Tăng. Và chuyện đặc biệt để khép lại bài kinh là : Nhiều người Bà La Môn 0 ngưỡng mộ kính tin Thế Tôn như con, mà con cũng muốn giữ gìn mặt mũi, nếu họ thấy con hạ mình thái quá với Thế Tôn thì cũng khó cho con, nên con xin giao ước riêng với Thế Tôn rằng:

- Khi nào giữa đám đông gặp Thế Tôn mà con chấp tay thì có nghĩa là con đang đứng dậy.
- Khi gặp Thế Tôn giữa đám đông mà con tháo khăn đang đội thì có nghĩa là con đang cúi đầu.
- Khi con đang đi xe mà gặp Thế Tôn ngoài đường , con đang cầm cây roi mà hạ roi xuống thì xin Thế Tôn ghi nhận là con đã xuống xe.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.